

**Lớp Phật Pháp Buddhaddhamma**  
**Môn học: PĀLI PHÁP CÚ**

**Bài học thứ năm 19.1.2023**

---

**VIII**  
**PHẨM NGÀN**  
**(sahassavagga)**

**VIII. Phẩm ngàn \_ Kế số 5 và 6 (dhp 104, 105)**

**Duyên sự:**

Hai bài kệ này đức Phật thuyết khi Ngài trú tại Jetavana gần thành Sāvatti, nhân câu chuyện của bà-la-môn Anattapucchaka.

Ông bà-la-môn này có biệt danh Anattapucchaka vì ông ta đến đức Phật với câu hỏi ngược đời. Ông ta nghĩ rằng: “Thông thường thiên hạ nói đức Phật thuyết pháp trình bày điều lợi ích cho quần chúng. Ta hãy hỏi vị sa môn này xem ông ta có biết pháp vô ích (*anatta*) chăng?”. Bởi thế ông bà-la-môn này mới có biệt danh là “người hỏi pháp vô ích” (Anattapucchaka). Khi bà-la-môn này hỏi đức Phật, Ngài có biết pháp vô ích không? thì đức Phật đã thuyết cho ông ta nghe những pháp vô ích, đem đến bất lợi cho người hành theo. Bà-la-môn ấy phát sanh niềm tin và tán thán đức Phật, Ngài quả là thầy của đồ chúng, là giáo chủ của môn phái, Ngài biết cả pháp lợi ích và pháp vô ích.

Đức Phật quán xét khuynh hướng của bà-la-môn ấy để thuyết pháp tế độ ông ta. Ngài hỏi ông bà-la-môn sống bằng nghề gì?

“Bằng nghề cò bạc, thưa Ngài Gotama!”

“Ông thắng hay thua?”

“Thưa, cũng có thắng, cũng có thua.”

Nghe vậy, đức Phật nói: “việc thắng trong cò bạc thật tầm thường, không gọi là sự thắng tốt đẹp; Người nào thắng được bản thân bằng sự chinh phục phiền não, đó mới là sự thắng tốt đẹp, bởi vì không ai có thể đánh bại người chiến thắng như

vậy”. Nói xong, đức Phật thuyết hai bài kệ: “*Attā have jitaṃ seyyo ... niccaṃ saññatacārino. Neva devo na gandhabbo ... tathārūpassa jantuno ’ti*”.

Dứt bài kệ, bà la môn Anathapucchaka đã đắc tu đà hườn. Nhiều vị tỳ khru cũng chứng được thánh quả.

\*

**Chánh văn:**     **Attā have jitaṃ seyyo**  
                  **yā cā’ yaṃ itarā pajā**  
                  **attadantassa posassa**  
                  **niccaṃ saññatacārino.**

(dhp 104)

**N’ eva devo na gandhabbo**  
**na māro saha brahmunā**  
**jitaṃ apajitaṃ kayirā**  
**tathārūpassa jantuno.**

(dhp 105)

\*

**Thích văn:**

**attā** [chủ cách số ít của danh từ nam tính biệt ngữ **atta**] ta, tự mình, bản thân.

**have** [bất biến từ] thật vậy, quả thật.

**jitaṃ** [chủ cách số ít trung tính (đảo nghịch tính) của quá khứ phân từ **jita** (√ji)] chiến thắng, chinh phục.

**seyyo** [bất biến từ] tốt hơn

**yā** [chủ cách số ít nữ tính của quan hệ đại từ **ya**] nào, bất cứ ai.

**cā' yaṃ** [hợp từ **ca ayam**]  
**ca** [liên từ] và  
**ayam** [chủ cách số ít nữ tính của chỉ thị đại từ **ima**] này.

**itarā** [chủ cách số ít nữ tính của phiếm chỉ đại từ **itara**] khác, người khác.

**pajā** [chủ cách số ít của danh từ nữ tính **pajā**] nhân loại, con người.

**attadantassa** [chỉ định cách số ít nam tính của hợp thể tính từ **attadanta** (atta + danta)] đã điều phục bản thân, đã tự điều phục.

**posassa** [chỉ định cách số ít của danh từ nam tính **posa**] nam nhân, con người.

**niccaṃ** [trạng từ] thường xuyên

**saññatacārino** [chỉ định cách số ít nam tính của hợp thể tính từ **saññatacārī** (saññata + cārī)] sống chế ngự, sống khắc phục.

**N' eva** [hợp âm “**na eva**”] không có.

**devo** [chủ cách số ít của danh từ nam tính **deva**] vị trời, thiên thần.

**gandhabbo** [chủ cách số ít của danh từ nam tính **gandhabba**] vị Càn-thát-bà, vị thiên nhạc công.

**māro** [chủ cách số ít của danh từ nam tính **māra**] vị thiên ma, ma vương

**saha** [giới từ] với, cùng với

**brahmunā** [sở dụng cách số ít của danh từ nam tính biệt ngữ **brahma**] phạm thiên.

**jitaṃ** [đổi cách số ít trung tính của quá khứ phân từ **jita** (√ji)] chiến thắng, chinh phục.

**apajitaṃ** [đổi cách số ít trung tính của quá khứ phân từ **apajita** (apa + √ji)] thất bại, chiến bại, thua trận, bại trận.

**kayirā** [động từ khả năng cách ngôi III số ít (√kar + yira + ā)] làm, tác tạo. Ở đây dùng như một trợ động từ “*jitaṃ kayirā* chiến thắng; *apajitaṃ kayirā* đánh bại”.

**tathārūpassa** [chỉ định cách số ít nam tính của tính từ hợp thể **tathārūpa** (tathā + rūpa)] có như vậy, tính như vậy.

**jantuno** [chỉ định cách số ít của danh từ nam tính **jantu**] chúng sinh, sinh vật, con người.

\*

**Việt văn:**

Tự thắng bản thân mình  
tốt hơn thắng người khác.  
người sống tự điều phục  
luôn luôn biết chế ngự  
với người con như vậy  
không ai đánh bại được  
dù thiên thần, sát bà,  
ma vương hay phạm thiên.

(pc 104 -105)

\*

**Chuyển văn:**

*Attā jitaṃ have seyyo yā ca ayam itarā pajā attadantassa niccam saññatacārino posassa.*

*Na eva devo na gandhabbo na brahmunā saha māro tathārūpassa jantuno jitaṃ kayirā apajitaṃ.*

Tự chiến thắng mình quả là tốt đẹp, hơn thắng người này người kia. Đối với người luôn sống tự điều phục và chế ngự, con người như thế, không có vị thiên nào, hay vị càn sát bà nào, hay vị thiên ma với cả vị phạm thiên, mà có thể chinh phục đánh bại được.

## **Lý giải:**

Tiếng *jitam* trong câu *Attā have jitam seyyo*, lẽ ra là hình thức nam tính *jito*; Trong pāli vẫn có trường hợp đảo nghịch tính (*līṅgavipallāso*), đảo nghịch cách (*vibhattivipallāso*). Trường hợp *jitam* là đảo nghịch tính. Câu *Attā have jitam seyyo*, có nghĩa: *Attano kilesajayena attā jito seyyo*, tự chiến thắng với sự thắng phục phiền não của chính mình là tốt hơn.

Ở đời có kẻ thắng người khác bằng cờ bạc, bằng kim tiền, bằng chiến tranh hay bằng vũ lực. Sự chiến này, theo Phật pháp, là không tốt. Vì sao vậy? vì sự chiến thắng người khác, thắng hôm nay có thể chiến bại ngày mai; hơn nữa dùng kim tiền vũ lực để thắng người khác sẽ chuốc lấy thù oán hoặc tạo ra những nghiệp bất thiện đưa đến quả khổ đau trong tương lai.

Trong khi đó, người điều phục được chính mình, sống chế ngự phiền não, tự chiến thắng mình, luôn được an vui, chứng đắc đạo quả chấm dứt khổ luân hồi.

Đối với người tự thắng như vậy, không ai trên đời có thể đánh bại hay chinh phục được người ấy. Dù là vị thiên hay vị càn thất bà, hay ma vương hay vị thiên có ý muốn: “Ta sẽ chinh phục người này, ta sẽ làm cho người này sanh phiền não, thối thất tu tiến đạo quả, cũng không thể làm được.

Vì ý nghĩa này nên đức Phật thuyết: tự thắng chính mình là tốt hơn thắng người khác.

***Tỳ khuru Tuệ Siêu biên soạn***